

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ BỒNG
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS - ST
Ngày 07 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Diễn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hưng.

Ông Đinh Hồng Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Phương Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa bà Hồ Thị Non - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Văn V, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2001, tại thôn Gò Rô, xã Trà Phong, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ĐKKHKT: Thôn Gò Rô, xã Trà Phong, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi sinh sống: Thôn Gò Rô, xã Trà Phong, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Co; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Trang và bà Hồ Thị Nhuận; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang tạm giam có mặt tại phiên Tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Hồ Văn V có bà Phạm Thị Hà Châu – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; “có mặt”.

- Người bị hại: Anh Hồ Văn H, sinh ngày 01/9/2005; Địa chỉ: Thôn Tây, xã Trà Tây, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “có mặt”.

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Hồ Văn H: Có ông Hồ Minh C, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Tây, xã Trà Tây, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “có mặt”.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hồ Ngọc V, sinh năm 1948; Nơi cư trú: Thôn Gò Rô, xã Trà Phong, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “ vắng mặt”.

- Người làm chứng:

+ Anh Hồ Văn T, sinh năm 2002; “ vắng mặt”.

+ Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 2001; “ vắng mặt”.

+ Anh Hồ Văn H, sinh năm 2002; “ vắng mặt”.

Đều có nơi cư trú: Thôn Gò Rô, xã Trà Phong, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Hồ Văn Ch, sinh năm 2001; “ vắng mặt”.

Nơi cư trú: Thôn Gò Rô, xã Trà Phong, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 07/4/2020, Hồ Văn V ngồi uống rượu cùng với: Hồ Văn Chung, Hồ Văn Đen, Hồ Văn Hoàng, Hồ Ngọc Huy, Hồ Văn Tây, Hồ Đình Thịnh và Hồ Kha Ly Pha thì V thấy Hồ Văn H ngồi trên xe mô tô cùng một người nữ tên Thu ở bên ngoài lề đường. Vì trước đây có mâu thuẫn với thanh niên xã Trà Tây, huyện Trà Bồng (trước là xã Trà Thọ, huyện Tây Trà) và biết H là người ở xã Trà Tây, huyện Trà Bồng nên V nảy sinh ý định đánh H. Khi H đang ngồi trên xe mô tô thì V đến và dùng tay đánh vào mặt H rồi V chạy vào Trường tiểu học xã Trà Phong, huyện Trà Bồng lấy một cái dao tự chế dài 74cm, đã để tại đây lúc chiều. Cùng lúc này thì Hồ Văn Chung đi ra và dùng tay, chân đánh vào mặt, vai H rồi Chung quay lại tiếp tục uống rượu. Còn V, sau khi lấy dao thì cầm dao chạy ra bên ngoài với ý định đánh H, H hoảng sợ nên bỏ chạy lên hướng Trung tâm xã Trà Phong thì V cầm dao đuổi theo H, chạy được một đoạn trên đường nhựa thì H rẽ qua bên trái chạy xuống đồng ruộng. Khi cả hai chạy đến ruộng lúa của ông Hồ Ngọc Vinh thì V đuổi kịp H, V dùng tay phải kéo H đứng lại. Lúc này, V đứng đối diện với H rồi cầm dao bên tay trái chém từ trên xuống, từ trái qua phải vào người H, H đưa tay trái lên đỡ thì dao trúng ở khuỷu tay trái. V tiếp tục cầm dao bên tay trái chém theo hướng như trên vào người H, H đưa tay trái lên phần mặt để đỡ (lòng bàn tay trái hướng ra bên ngoài) thì dao trúng lòng bàn tay trái và vùng mũi, miệng của H. Lúc này, H ngã nằm trên mặt ruộng lúa thì V tiếp tục cầm dao bên tay trái chém từ trên xuống vào chân phải của H. Sau khi gây thương tích cho H thì V cầm dao quay lại, tiếp tục uống rượu cùng những người trên. Còn Hồ Văn H được đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đến ngày 15/4/2020 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/TgT ngày 07/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi Kết luận tỷ lệ thương tích của anh Hồ Văn H là 33%. Các vết thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

Tại cáo trạng số 10/CT - VKS ngày 30 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng đã truy tố bị cáo Hồ Văn V về tội cố ý gây thương tích tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (điểm a, c, i Khoản 1 Điều 134); Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên phạt: Bị cáo Hồ Văn V từ 5 đến 6 năm tù.

Về dân sự: Người bị hại anh Hồ Văn H, yêu cầu Hồ Văn V bồi thường số tiền 55.805.000đ (năm mươi lăm triệu, tám trăm lẻ năm nghìn đồng), trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử Hồ Văn V đã bồi thường được 5.000.000 đồng. Số tiền còn lại 50.805.000đồng yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

Về vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 (một) con dao dài 74cm; lưỡi dao bằng kim loại (phần nhìn thấy được) dài 58cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 3.5cm, có sống dao bằng, lưỡi dao sắc bén, đầu mũi sắc nhọn, trên bề mặt lưỡi dao có hai lỗ tròn; cán dao dài 16cm, được nẹp bằng hai thanh gỗ tròn, xung quanh quấn bằng dây vải, đuôi cán dao có buộc dây cao su màu đen, cán dao rộng 04cm. Đây là hung khí do bị can Hồ Văn V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn V: Thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội; chưa có tiền án, tiền sự; sau khi thực hiện hành vi, đã thành khẩn khai báo, xin lỗi người bị hại và đã khắc phục bồi thường một phần H quả; tại phiên tòa đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo Hồ Văn V 5 năm tù.

Qua lời tranh luận, đối đáp giữa người bào chữa với kiểm sát viên; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Bồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan Điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TgT ngày 07/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

Tổng cộng thương tích đối với anh Hồ Văn H, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33%; tổn thương phù hợp với vật sắc gây thương tích.

Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận Hồ Văn V đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý. Sau khi đánh bằng tay xong bị cáo Hồ Văn V lấy hung khí tự chế, là người trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho Hồ Văn H là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải có mức án thật tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền là 5.000.000đ; Bị cáo có nhân thân tốt; sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là người đồng bào dân tộc thiểu số; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần xem đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 để xem xét quyết định hình phạt với mức án khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên; người bào chữa: Phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội cũng như việc xem xét các tình tiết giảm nhẹ và giảm nhẹ khác của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Tại phiên Tòa người bị hại anh Hồ Văn H và người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện chỉ yêu cầu Hồ Văn V bồi thường tổng các chi phí với số tiền 55.805.000đ, trong giai đoạn điều tra Hồ Văn V đã bồi thường được 5.000.000 đồng, số tiền còn lại 50.805.000đ; bị cáo Hồ Văn V thống nhất. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận nêu trên là tự nguyện không trái đạo đức xã hội và đúng pháp luật, nên cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự để ghi nhận.

[7] Về tang vật vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 74cm; lưỡi dao bằng kim

loại (phần nhìn thấy được) dài 58cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 3.5cm, có sống dao bằng, lưỡi dao sắc bén, đầu mũi sắc nhọn, trên bề mặt lưỡi dao có hai lỗ tròn; cán dao dài 16cm, được nẹp bằng hai thanh gỗ tròn, xung quanh quấn bằng dây vải, đuôi cán dao có buộc dây cao su màu đen, cán dao rộng 04cm. Đây là công cụ do bị cáo Hồ Văn V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Về án phí dân sự, hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xét miễn cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn V 5 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27 tháng 5 năm 2020.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa người bị hại Hồ Văn H, người đại diện hợp pháp của người bị hại với bị cáo Hồ Văn V như sau:

Bị cáo Hồ Văn V phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Hồ Văn H số tiền chi phí điều trị còn lại là 50.805.000đ (năm mươi triệu, tám trăm lẻ năm nghìn đồng chẵn).

3. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 74cm; lưỡi dao bằng kim loại (phần nhìn thấy được) dài 58cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 3.5cm, có sống dao bằng, lưỡi dao sắc bén, đầu mũi sắc nhọn, trên bề mặt lưỡi dao có hai lỗ tròn; cán dao dài 16cm, được nẹp bằng hai thanh gỗ tròn, xung quanh quấn bằng dây vải, đuôi cán dao có buộc dây cao su màu đen, cán dao rộng 04cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Trà Bồng với cơ quan Chỉ huy thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.

4. Về án phí dân sự, hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn;

Bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa

có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND xã nơi cư trú.

Kể từ ngày anh Hồ Văn H, người đại diện hợp pháp có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Hồ Văn V không chịu trả số tiền nêu trên thì Hồ Văn V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Ngãi;
- VKSND tỉnh Q. Ngãi;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- CQĐT CA huyện Trà Bồng;
- CQ THAHS CA huyện Trà Bồng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Trà Bồng;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- UBND xã Trà Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Diễn